

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điều 2 của Luật Người cao tuổi năm 2009;

Căn cứ vào điểm f khoản 1 điều 11; điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 01 năm 2025, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 976/2024/TLST - VHNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Phạm Minh P**, sinh năm 1960.

HKTT: 302 C3, tổ 7, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 302, ngõ 164 đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Ông **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1961.

HKTT: 302 C3, tổ 7, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 302, ngõ 164 đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Hai Bà Trưng (nay là quận H), Thành phố Hà Nội vào ngày 09/10/1984 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung ông bà xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P thống nhất xác nhận có 02 con chung là chị Nguyễn Thu Trang (nữ), sinh ngày 28/8/1985, chị Nguyễn Anh Thơ (nữ), sinh ngày 09/9/1991. Khi ly hôn, do con chung đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P đề nghị được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P.

- Về con chung: Xác nhận ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P có 02 con chung là chị Nguyễn Thu Trang (nữ), sinh ngày 28/8/1985, chị Nguyễn Anh Thơ (nữ), sinh ngày 09/9/1991. Khi ly hôn, do con chung đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không yêu cầu giải quyết; Tòa không xét.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xét.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, Tòa không xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Minh P không phải chịu án án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- UBND phường T, quận H, Thành phố Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 25, ngày 09/10/1984);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Phương**